

Bản án số: 12/2024/DS-PT

Ngày: 16/01/2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế và ông Nguyễn Mạnh Toàn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thuỷ Ngân, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hương Giang, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11/12/2024 và ngày 16/01/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2024/TLPT-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2024/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 218/2024/QĐXXPT-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm P, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; uỷ quyền cho ông Bùi Doãn S, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt ông T, có mặt ông S.

Bị đơn: Ông Trần Văn T1, sinh năm 1959; địa chỉ: Số nhà E, tổ dân phố B, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm P, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt, uỷ quyền cho ông Bùi Doãn S, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt

2. Bà Đỗ Thị X, sinh năm 1958; địa chỉ: Số nhà E, tổ dân phố B, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn ông Trần Văn T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Lê Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, đại diện theo uỷ quyền ông Bùi Doãn S trình bày:

Vợ chồng ông T, bà H kinh doanh buôn bán thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Năm 2014, 2015, ông T và ông T1 có thực hiện giao dịch mua bán cám chăn nuôi với nhau. Cụ thể, ông T1 mua cám của ông T từ năm 2014, ông T giao hàng tại nhà cho ông T1, lấy hàng trước, trả tiền sau, ông T có ghi vào sổ để theo dõi thanh toán. Đến năm 2015 thì ông T1 không mua cám của ông T nữa, số tiền ông T1 còn nợ ông T là 150.000.000 đồng. Ngày 22/4/2015, ông T1 đã thanh toán cho ông T 30.000.000 đồng, còn nợ 120.000.000 đồng, hai bên ghi lại vào sổ theo dõi và ký vào sổ của nhau, ông T1 ký vào sổ của ông T, ông T ghi và ký vào sổ của ông T1. Sau khi ký sổ nhận nợ, ông T đòi nợ nhưng ông T1 không chịu trả, vì vậy, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T1 phải trả cho ông T số tiền 120.000.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Văn T1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị X trình bày: Năm 2014, vợ chồng ông T1 mua cám chăn nuôi lợn của ông T ở xã K, đến năm 2015 thì ông ngừng không lấy cám nữa. Sau khi không mua cám của ông T, gia đình ông còn nợ ông T 150.000.000 đồng. Sáng ngày 22/4/2015, ông đã trả cho ông T số tiền 30.000.000 đồng, còn nợ lại 120.000.000 đồng. Khi thanh toán trả tiền ông ký nhận vào sổ của ông T, ông lấy sổ của ông để ông T ghi và ký vào sổ của ông. Đến chiều cùng ngày, ông T điện thoại cho ông yêu cầu trả nốt số tiền còn lại, ông đồng ý. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông T đến lấy tiền, ông đã trả hết cho ông T số tiền còn nợ 120.000.000 đồng. Sau khi giao nhận tiền, ông bảo ông T gạch sổ nợ, ông T nói sẽ ghi vào sổ của ông T, từ đó đến nay không thấy ông T đến đòi nợ nữa. Nay ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T, vì vợ chồng ông đã thanh toán trả nợ xong cho ông T.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Buộc vợ chồng ông Trần Văn T1, bà Đỗ Thị X phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị H số tiền còn nợ là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/7/2024, bị đơn ông Trần Văn T1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không buộc ông phải trả ông T 120.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, ông Bùi Doãn S giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông T1, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn ông Trần Văn T1 giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giám định chữ viết nguyên thủy bị tẩy xóa phía dưới chữ ký, chữ viết của ông T1 trong giấy thanh toán với ông T.

Hội đồng xét xử đã quyết định tạm ngừng phiên toà, quyết định trưng cầu giám định chữ viết nguyên thủy đã bị tẩy xoá trong tài liệu “T1 Phố Mới” và phần tẩy xoá có dấu hiệu tẩy xoá cơ học hay không.

Tại Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của phòng K Công an tỉnh T kết luận: Phía dưới phần chữ ký, chữ viết mang tên Trần Văn T1 trên mẫu cầm giám định ký hiệu A bị tẩy xoá cơ học; Không đọc được nội dung nguyên thủy phía dưới phần chữ ký, chữ viết mang tên Trần Văn T1 trên mẫu cầm giám định ký hiệu A .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Trần Văn T1, sửa bản án sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên theo hướng không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Văn T đòi ông T1 số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi 120.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nghe lời trình bày của các đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của ông Trần Văn T1 làm trong hạn luật định, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử thấy:

[2] Tài liệu có tiêu đề “T1 Phố Mới” có nội dung: “Nợ lại: 150.000.000 đồng, ngày 22/4/2015, thanh toán: Trừ (-) 30.000.000 đồng = 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng)”, phía dưới có chữ ký, chữ viết Trần Văn T1. Ông T1 xác định, việc chốt số nợ với ông T 120.000.000 đồng, ngày 22/4/2015 trả 30.000.000 đồng và chữ ký, chữ viết Trần Văn T1 là chữ ký, chữ viết của ông T1. Tuy nhiên, ông T1 cho rằng chiều cùng ngày 22/4/2015, ông T1 đã trả hết số tiền còn lại 120.000.000 đồng, ông T ghi đã thanh toán vào dưới chữ ký, chữ viết của ông T1 trong giấy có tiêu đề “T1 Phố Mới”.

[3] Tại Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của phòng K Công an tỉnh T kết luận: Phía dưới phần chữ ký, chữ viết mang tên Trần Văn T1 trên mẫu cầm giám định ký hiệu A bị tẩy xoá cơ học.

[4] Tại Biên bản làm việc ngày 04/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên với ông Lê Văn T về tài liệu thanh toán đã bị tẩy xoá

phía dưới chữ ký, chữ viết Trần Văn T1. Ông T cho rằng, Do thời gian đã lâu, quá trình dở sổ nhiều lần, dẫn đến bị tẩy xoá mất dòng. Ông T cam đoan, dòng kẻ bị tẩy xoá không liên quan đến khoản tiền ông T1 nợ 120.000.000 đồng.

Như vậy, tài liệu có tiêu đề “T1 Phở Mới” có nội dung thanh toán tiền mua thức ăn chăn nuôi, giữa các bên, do ông T là người quản lý và giao nộp cho Toà án đã bị tẩy xoá cơ học. Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào tài liệu này buộc ông T1 phải trả cho ông T 120.000.000 đồng là không có căn cứ.

[5] Bên cạnh đó, kể từ thời điểm 22/4/2015, ông T và ông T1 chốt nợ đến ngày 01/11/2022, sau gần 08 năm, ông T mới khởi kiện ông T1 đòi số tiền 120.000.000 đồng. Ông T không có căn cứ chứng minh trước thời điểm khởi kiện, có việc ông T yêu cầu ông T1 trả số tiền trên.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn T1; sửa bản án dân sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Văn T về việc đòi ông T1 số tiền mua thức ăn chăn nuôi là 120.000.000 đồng.

Về án phí:

[7] Án phí phúc thẩm: Kháng cáo của đương sự được chấp nhận, nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[8] Án phí sơ thẩm: Ông Lê Văn T khởi kiện không được chấp nhận, phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với số tiền không được chấp nhận.

Về chi phí tố tụng:

[6] Ông Lê Văn T phải chịu chi phí giám định là hoàn trả cho ông Trần Văn T1 .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Trần Văn T1; sửa bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 10/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 372 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Văn T về việc đòi ông Trần Văn T1 trả 120.000.000 đồng tiền mua bán thức ăn chăn nuôi, theo đối chiếu công nợ ngày 24/5/2015, trong tài liệu có tiêu đề “T1 Phở Mới”.

2. Về án phí:

2.1. Án phí phúc thẩm: Ông Trần Văn T1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; Hoàn trả ông Trần Văn T1 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên

lai thu số 0006301 ngày 25/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Án phí sơ thẩm: Ông Lê Văn T phải chịu 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào 3.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006163 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, còn phải nộp tiếp 3.000.000 đồng.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Văn T phải chịu 3.600.000 đồng chi phí giám định hoàn trả cho ông T1.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Định Hoá;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Quý Sửu